

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1898 /QĐ-UBND ngày 18 /7/2022
của UBND tỉnh Quảng Nam)*

Thực hiện Đề án số 10-ĐA/TU ngày 30/3/2022 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan trong hệ thống chính trị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và các cơ quan cấp tỉnh thuộc ngành dọc Trung ương quản lý nhằm nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý, năng lực điều hành và thực thi nhiệm vụ, tiến tới xây dựng một đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có bản lĩnh vững vàng, có trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ công tác trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Nâng cao toàn diện chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới.

- Đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi nhiệm vụ được giao; gắn đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu và quy hoạch sử dụng lâu dài. Có cơ chế khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số; cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn học tập nâng cao trình độ, năng lực làm việc.

- Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải đúng đối tượng, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị theo vị trí việc làm; đào tạo, bồi dưỡng phải có trọng tâm, trọng điểm, gắn đào tạo với bố trí sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng

Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan trong hệ thống chính trị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và các cơ quan cấp tỉnh thuộc ngành dọc Trung ương quản lý.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

- Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải nằm trong quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh và của từng cơ quan, đơn vị.
- Tại thời điểm cử đi đào tạo, bồi dưỡng được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không trong thời gian thi hành quyết định kỷ luật.
- Các điều kiện, tiêu chuẩn khác thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

III. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Mục tiêu chung

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức thường xuyên và khuyến khích việc tự học, tự nghiên cứu của cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có chất lượng và cơ cấu hợp lý, đủ khả năng lãnh đạo để đưa Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2022 - 2025

- Đối với Nhóm 1, 2 và 3¹:
 - + 100% được đào tạo đạt chuẩn chuyên môn và lý luận chính trị, được bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý theo lĩnh vực công tác và thường xuyên được cập nhật kiến thức mới.
 - + Có 50% cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của tỉnh² dưới 55 tuổi và quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt của tỉnh (dưới 50 tuổi) được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, ngoại ngữ và tin học.
- Phần đầu có trên 15% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.
- Đối với Nhóm 4 và Nhóm 5³: Có 100% cán bộ, công chức, viên chức

¹ (1) Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; (2) Cán bộ được quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; (3) Cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện, sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể tỉnh quản lý.

² Gồm các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

³ (4.1) Cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện quản lý; (4.2) Cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể tỉnh quản lý; (5) Cán bộ, công chức, viên chức còn lại.

hoàn thiện tiêu chuẩn ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

2.2. Giai đoạn 2025 - 2030

- 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh quy định và cập nhật kiến thức mới.

- 70% cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của tỉnh dưới 55 tuổi và cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý chủ chốt của tỉnh dưới 50 tuổi được đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, ngoại ngữ và tin học.

- Phần đầu có trên 20% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

VI. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng

a) Về đào tạo

- *Đào tạo chuyên môn ở nước ngoài:*

Hàng năm, cử 02-03 cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của tỉnh hoặc cán bộ quy hoạch các chức danh chủ chốt của tỉnh nhiệm kỳ tiếp theo đi đào tạo (*kết hợp đào tạo trong và ngoài nước từ 06 tháng đến 01 năm*) ở các cơ sở đào tạo tiên tiến về các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý xã hội... theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

Thực hiện tốt việc cử cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài theo chỉ tiêu phân bổ của Trung ương như Đề án 165, các Đề án của Chính phủ và các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương....

- *Đào tạo sau đại học ở trong và ngoài nước*

Tập trung cho cán bộ thuộc nhóm 2, nhóm 3 ở một số ngành, lĩnh vực có tính chất chuyên sâu như: Giáo dục, y tế, xây dựng, thông tin truyền thông, khoa học-công nghệ, tài nguyên-môi trường, xây dựng, nông nghiệp-phát triển nông thôn, luật quốc tế...

Khuyến khích tự đào tạo chuyên môn sau đại học bằng nguồn kinh phí cá nhân, diện học bổng.

b) Về bồi dưỡng

- *Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý*

Đảm bảo 100% cán bộ đương chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý, cụ thể tập trung vào các lớp bồi dưỡng sau:

+ Bồi dưỡng cho trưởng, phó các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng cấp

ủy cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương; trưởng, phó Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và bồi dưỡng cho bí thư, phó bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương: Thực hiện theo chỉ tiêu của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Học viện Chính trị khu vực III (Đà Nẵng)

+ Bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở và bồi dưỡng lãnh đạo cấp huyện: Mỗi năm mở trung bình từ 02-03 lớp, mỗi lớp từ 40-50 học viên.

+ Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng: Mỗi năm mở trung bình từ 03-05 lớp, mỗi lớp từ 40-50 học viên.

- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới

Tập trung bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới về: *kỹ năng, phương pháp quản lý nhà nước, quản lý xã hội; pháp luật; hội nhập quốc tế; phát triển kinh tế số,... thông qua mời các chuyên gia đầu ngành, các danh nhân tiêu biểu làm báo cáo viên...* cho các đối tượng thuộc Nhóm 1, 2, 3. Đảm bảo hằng năm, 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý đều được cập nhật kiến thức mới.

Hình thức tổ chức: Tổ chức bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến nghe báo cáo chuyên đề (*thời gian: từ 1/2 ngày hoặc 01 ngày*) và tổ chức bồi dưỡng tập trung từ 05 đến 07 ngày/lớp.

Khuyến khích tất cả cán bộ, công chức, viên chức tự nghiên cứu cập nhật kiến thức mới.

- Bồi dưỡng qua thực tiễn

Xây dựng kế hoạch và cử cán bộ lãnh đạo, quản lý đi nghiên cứu, tham quan thực tế các mô hình hay, cách làm sáng tạo ở một số tỉnh, thành phố tiêu biểu trong nước hoặc nước ngoài.

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Đề án luân chuyển cán bộ trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Bồi dưỡng ở nước ngoài

Hằng năm, tính cử từ 01 - 02 đoàn (*mỗi đoàn từ 10 đến 15 đồng chí*) thuộc Nhóm 1 và Nhóm 2 đi bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài. Đồng thời, phối hợp với các cơ sở đào tạo của nước ngoài mở các lớp bồi dưỡng trong nước.

Thực hiện bồi dưỡng ở nước ngoài cho đối tượng thuộc Nhóm 1, 2 theo chỉ tiêu hoặc thông báo chiêu sinh của Đề án 165 hoặc các chương trình, đề án của các bộ, ban, ngành Trung ương hoặc theo chương trình ký kết hợp tác với nước ngoài.

- Bồi dưỡng ngoại ngữ

Ưu tiên tập trung đào tạo ngoại ngữ tương đương bậc 4, 5, 6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam đối với các đối tượng là cán bộ lãnh đạo, quản lý

cấp tỉnh hoặc cán bộ cấp phòng do yêu cầu cấp thiết của công việc ở các đơn vị thực hiện nhiệm vụ đối ngoại.

Phân đầu đến năm 2025, có 25% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

Phân đầu đến năm 2030, có 35% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) và 60% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định và ngoại ngữ chuyên ngành⁴.

Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ tập trung ở tỉnh hoặc cử cán bộ đi bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài.

- Bồi dưỡng tin học

Tổ chức bồi dưỡng tin học nâng cao cho đối tượng cán bộ lãnh đạo, quản lý và các đối tượng khác theo yêu cầu công tác; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng tin học tập trung ở tỉnh hoặc cử cán bộ đi bồi dưỡng ở các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài.

- Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh

Thực hiện tốt việc bồi dưỡng kiến thức quốc phòng-an ninh theo các chương trình quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Bồi dưỡng cho cán bộ người dân tộc thiểu số

Nghiên cứu xây dựng nội dung, chương trình và kế hoạch bồi dưỡng riêng cho cán bộ người dân tộc thiểu số (*chủ yếu là cán bộ cấp xã thuộc các xã, thị trấn miền núi*), đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ban hành kế hoạch rà soát, lựa chọn cán bộ người dân tộc thiểu số bồi dưỡng ở các sở, ban, ngành tỉnh theo ngành, nghề địa phương có nhu cầu và sau đó bố trí về lại huyện công tác.

- Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số

Quan tâm xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở các huyện miền núi của tỉnh.

⁴ Theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg, ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 – 2030”

- Bồi dưỡng chuyên sâu về ngành, lĩnh vực công tác

Hàng năm, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên sâu về ngành, lĩnh vực công tác do ngành cấp trên, do tỉnh hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức theo thẩm quyền.

- Bồi dưỡng quản lý nhà nước

Tạo điều kiện cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia các lớp Bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên và tương đương để đáp ứng tiêu chuẩn ngạch và nhiệm vụ chuyên môn.

V. KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GIAI ĐOẠN 2022-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Giai đoạn 2022 - 2025

- Tập trung xây dựng các chương trình cụ thể để thực hiện các nội dung của Kế hoạch; ban hành các cơ chế, chính sách đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.

- Nghiên cứu tăng cường bồi dưỡng theo nhu cầu, yêu cầu của vị trí việc làm; thực hiện bồi dưỡng trước khi đề bạt, bổ nhiệm.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng các nội dung:

+ Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp sở, cấp huyện, cấp phòng: thực hiện hàng năm;

+ Bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ, tin học: thực hiện hàng năm;

+ Bồi dưỡng cán bộ người dân tộc thiểu số: thực hiện hàng năm

+ Đào tạo chuyên sâu về ngành, lĩnh vực công tác: Nội vụ, Giáo dục, y tế, xây dựng, thông tin truyền thông, khoa học-công nghệ, tài nguyên-môi trường, nông nghiệp- phát triển nông thôn....: thực hiện hàng năm.

+ Đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước: thực hiện hàng năm;

+ Đào tạo trình độ sau đại học ở nước ngoài: thực hiện hàng năm;

+ Đào tạo chuyên môn sâu ở nước ngoài: thực hiện hàng năm.

2. Giai đoạn 2025 - 2030

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu ở trong và ngoài nước cho cán bộ, lãnh đạo, quản lý; cập nhật kiến thức mới; bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành; các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm trong môi trường quốc tế; các lớp tin học nâng

cao để đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng 4.0 và các lớp nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài nước.

- Tổng kết đánh giá việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025.

Ngoài việc tiếp tục bồi dưỡng các nội dung giai đoạn 2022-2025, tập trung đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu các nội dung:

+ Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp sở, cấp huyện, cấp phòng: thực hiện hàng năm;

+ Đào tạo chuyên sâu về ngành, lĩnh vực công tác: Nội vụ, Giáo dục, y tế, xây dựng, thông tin truyền thông, khoa học-công nghệ, tài nguyên-môi trường, nông nghiệp- phát triển nông thôn....: thực hiện hàng năm;

+ Bồi dưỡng cán bộ người dân tộc thiểu số: thực hiện hàng năm;

+ Đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước: thực hiện hàng năm;

+ Đào tạo trình độ sau đại học ở nước ngoài: thực hiện hàng năm;

+ Đào tạo chuyên môn sâu ở nước ngoài: thực hiện hàng năm.

VI. KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ nguồn ngân sách tỉnh phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định, ban hành trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cả giai đoạn và hằng năm.

- Ngân sách nhà nước đảm bảo cho đào tạo chuyên sâu ở nước ngoài và trong nước cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; cập nhật kiến thức mới; bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành; các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu làm việc trong môi trường quốc tế; các lớp tin học nâng cao để đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và các lớp nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài nước.

- Cán bộ, công chức, viên chức tự túc kinh phí học để nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước, ngoại ngữ và tin học theo yêu cầu chức danh, vị trí công tác.

2. Cơ chế, chính sách thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước.

- Chính sách đặc thù mời giảng viên, báo cáo viên, chuyên gia đầu ngành tham gia giảng dạy các lớp bồi dưỡng do tỉnh tổ chức.

- Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ người dân tộc thiểu số được điều động

lên tỉnh để bồi dưỡng chuyên môn và kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến công tác hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với thực tiễn của tỉnh (ngoài các quy định của pháp luật về cơ chế, chính sách hỗ trợ lên quan đến đào tạo, bồi dưỡng).

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn liên kết, phối hợp cùng các cơ sở đào tạo sau đại học ở trong, ngoài nước và đào tạo, bồi dưỡng theo đúng kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có chức năng, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch theo đúng các quy định hiện hành, đúng tiến độ, đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Xây dựng dự toán kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao trình UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Trực tiếp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh mở các lớp bồi dưỡng: Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp sở, cấp huyện, cấp phòng; bồi dưỡng cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ sau đại học ở trong nước; trình độ sau đại học ở nước ngoài và đào tạo chuyên môn sâu ở nước ngoài.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán và nguồn kinh phí để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo hiệu quả.

- Hướng dẫn Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng.

3. Các Sở, Ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo đúng thẩm quyền; trình cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

- Hằng năm, các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức hoặc cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên sâu về ngành, lĩnh

vực công tác do ngành cấp trên, do tỉnh hoặc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức theo thẩm quyền.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

4. Trường Đại học Quảng Nam

Phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ, tin học.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030./.